

VAI TRÒ CỦA TƯ LIỆU LỊCH SỬ TRONG NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TS TRẦN THỊ THU HƯƠNG*

Hơn 70 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã làm nên nhiều kỉ tích anh hùng, viết tiếp những trang sử hào hùng của dân tộc. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng đã khẳng định: "Chúng ta tự hào về dân tộc ta - một dân tộc anh hùng, thông minh và sáng tạo; tự hào về Đảng ta - Đảng cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện - một lòng một dạ chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân"¹.

Khoa học lịch sử Đảng (LSD) có nhiệm vụ tái tạo bức tranh lịch sử, những sự kiện hào hùng và truyền thống vẻ vang của Đảng, rút ra những bài học, kinh nghiệm, quy luật cách mạng Việt Nam trong quá trình lãnh đạo của Đảng, đóng góp vào kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, những công trình, những kết quả nghiên cứu LSD - "một pho lịch sử bằng vàng" góp phần đắc lực giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhằm củng cố và nâng cao niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường cách mạng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

Khoa học lịch sử nói chung, LSD nói riêng được xây dựng trên cơ sở các sự kiện lịch sử. Bởi vậy, tư liệu lịch sử có vai trò quan trọng đối với khoa học lịch sử.

* Phó Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng

Để giải quyết những nhiệm vụ đặt ra, khoa học lịch sử nói chung và khoa học LSD nói riêng, hoàn toàn phụ thuộc vào một điều kiện tiên quyết là có tư liệu lịch sử về vấn đề đó hay không. Mức độ giải quyết vấn đề lại phụ thuộc vào số lượng, chất lượng của nguồn tư liệu, trình độ chuyên môn, quan điểm và phương pháp nghiên cứu, khai thác tư liệu của nhà sử học. Lê nin đã chỉ rõ: "các kết luận của các công trình nghiên cứu khoa học chỉ đúng đắn khi chúng được dựa trên nền tảng toàn bộ các sự kiện chính xác và không thể chối cãi được và được sắp xếp trong sự toàn vẹn của chúng, trong mối liên hệ và phụ thuộc khách quan của chúng"².

Lê nin đánh giá cao tầm quan trọng của tư liệu và công tác lưu trữ nguồn tư liệu này. Ngay sau khi Cách mạng tháng Mười Nga thành công, mặc dù bận rộn với những công việc chung nhưng Lê nin vẫn quan tâm đến tư liệu lưu trữ. Ngày 1 - 6 - 1918, Lê nin đã ký công bố sắc lệnh về cải tổ và tập trung thống nhất công tác lưu trữ ở nước Cộng hoà XHCN Xô viết. Đây là sự kiện đánh dấu sự ra đời của ngành lưu trữ Xô viết hiện đại và công tác lưu trữ XHCN mà Lê nin là người đã đặt nền móng.

Là người học trò trung thành của Lê nin, với tinh thần làm việc khoa học, Hồ Chí Minh đã tiếp cận với rất nhiều nguồn tài liệu lưu trữ nói chung, tư liệu lịch sử nói riêng, bằng nhiều hình thức. Các tác phẩm, bài báo của Người mang tính thuyết phục cao chính là do Người đã khai

thác và sử dụng hợp lý các nguồn tư liệu lịch sử.

ĐCS Việt Nam đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành nhiều chỉ thị, thông đạt quan trọng. Đặc biệt, Thông đạt số 1c/VP về cấm đốt, huỷ tài liệu lưu trữ ban hành ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, đã chỉ rõ: hành động ấy (tức huỷ bỏ và bán tài liệu lưu trữ) có tính cách phá hoại, cấm không được hủy công văn, tài liệu và những hồ sơ, công văn không cần dùng phải gửi về Sở lưu trữ, bởi đó là "tài liệu có giá trị đặc biệt về phương diện kiến thiết quốc gia". Với sự kiện này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành người đặt nền móng cho việc xây dựng ngành lưu trữ của nước ta.

HNTƯ 14 (Khoá II), tháng 11 - 1958, đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác nghiên cứu khoa học của nước ta: "Đẩy mạnh điều tra, thăm dò khảo sát tài nguyên phong phú của nước ta, đẩy mạnh công tác nghiên cứu kinh tế, lịch sử, văn học, nghệ thuật v.v... để chuẩn bị sẵn tài liệu làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch 5 năm và giúp ích cho công cuộc phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hoá"³. Để thực hiện nhiệm vụ đó, ngày 8 - 9 - 1959, Ban bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Thông tri số 259 - TT/TƯ về công tác lưu trữ công văn, tài liệu, khẳng định giá trị và tác dụng to lớn của công tác lưu trữ tài liệu của Đảng và Nhà nước đối với sự nghiệp cách mạng của cả nước. Do vậy, ngay trong năm 1959, Phòng lưu trữ thuộc Văn phòng Trung ương Đảng được thành lập với nhiệm vụ giúp Văn phòng Trung ương chỉ đạo công tác văn thư lưu trữ đối với văn phòng các cấp ủy, các ban trong hệ thống các cơ quan Đảng, đồng thời trực tiếp quản lý Kho lưu trữ Trung ương Đảng và phụ trách công tác lưu trữ của cơ quan Văn phòng Trung ương Đảng.

Đại hội III của Đảng (9 - 1960) đã nhấn mạnh vai trò quan trọng của công tác lưu trữ

phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và quyết định: "cần xúc tiến sưu tầm và chỉnh li những tài liệu về tình hình thực tế của nước ta và những di sản dân tộc về triết học và khoa học xã hội"⁴.

Đối với khoa học LSD, ngày 24 - 1 - 1962, Bộ chính trị đã ra Nghị quyết 41 - NQ/TW thành lập Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương trực thuộc BCCTU và quy định nhiệm vụ cụ thể: *Một là*, sưu tầm, xác minh và tổ chức việc lưu trữ, bảo quản các tài liệu, văn kiện của Đảng; *hai là*, nghiên cứu, biên soạn các vấn đề về LSD và tiến tới thảo luận LSD; *ba là*, giúp đỡ và cung cấp tài liệu cho cán bộ nghiên cứu và giảng dạy LSD ở các trường, các lớp của Đảng và của các ngành; *bốn là*, hướng dẫn và giúp đỡ các Đảng bộ địa phương trong việc nghiên cứu và biên soạn lịch sử của Đảng bộ địa phương; *năm là*, giúp Trung ương sưu tầm tài liệu và tổ chức thảo luận các vấn đề tổng kết LSD; *sáu là*, nghiên cứu và góp phần dự thảo lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế theo sự phân công của các hội nghị quốc tế về nghiên cứu LSD. Bộ chính trị cử đồng chí Trường - Chinh, Ủy viên Bộ chính trị làm Trưởng ban nghiên cứu LSD Trung ương. Đồng chí Trường - Chinh đã khẳng định vị trí và ý nghĩa của tư liệu lịch sử trong việc nghiên cứu LSD, coi công tác tư liệu lịch sử là một "công tác chính và cần đi trước một bước". Với tư cách là người lãnh đạo trực tiếp, đồng chí đã có nhiều ý kiến chỉ đạo quan trọng đối với công tác này. Một trong những bộ phận quan trọng của Ban nghiên cứu LSD khi mới thành lập đó là Vụ tư liệu. Đồng chí Trường - Chinh cho rằng: trong công tác nghiên cứu LSD thì công tác tư liệu, tài liệu lưu trữ và công tác nghiên cứu như hai lá phổi, cần sưu tầm, thu thập đầy đủ những tài liệu cơ bản, các tài liệu gốc của Đảng: "Sự thật là điểm xuất phát và căn cứ của công tác nghiên cứu, cho nên

muốn nghiên cứu lịch sử Đảng thì trước hết phải có đầy đủ những tài liệu cơ bản về lịch sử Đảng với tất cả chi tiết của nó. Thực hiện công tác tài liệu tức là chuẩn bị cơ sở vật chất cho công tác nghiên cứu và biên soạn lịch sử Đảng. Chuẩn bị tài liệu là cả một quá trình công tác gian khổ, lâu dài và thường xuyên của các Ban nghiên cứu lịch sử Đảng, không thể làm xong ngay một lúc¹⁵.

Vậy "tư liệu lịch sử", "tư liệu LSD" là gì? Theo chúng tôi, tư liệu lịch sử là những sản phẩm của hoạt động của con người; nó xuất hiện như một hiện tượng xã hội, nhằm phục vụ cho một mục đích, một nhu cầu nào đó của xã hội đương thời và tồn tại như những di tích, dấu vết của hoàn cảnh lịch sử cụ thể đã qua. Từ đó ta có thể hiểu tư liệu lịch sử là những di tích của quá khứ, xuất hiện như sản phẩm của quan hệ xã hội nhất định, mang trong mình nó những dấu vết của quan hệ ấy, phản ánh trực tiếp và trừu tượng một mặt hoạt động nào đấy của con người.

Như vậy, tư liệu lịch sử được hình thành không phải một cách ngẫu nhiên mà theo các quy luật của nó. Vì thế sự phản ánh hiện thực lịch sử cũng có quy luật, đó là: quy luật tư liệu phản ánh quan điểm giai cấp của tác giả và ảnh hưởng của quan điểm ấy đối với nội dung của tư liệu; quy luật ảnh hưởng của hoàn cảnh lịch sử cụ thể, của nhu cầu và mục đích ra đời của tư liệu đối với nội dung và hình thức của tư liệu; quy luật phản ánh sự phù hợp tính đúng đắn, đầy đủ của tư liệu với khả năng chủ quan, khách quan của tác giả tư liệu khi phản ánh các sự kiện, với địa điểm, thời gian có trong tư liệu; quy luật liên quan và phụ thuộc lẫn nhau của tư liệu này đối với các tư liệu khác.

Tư liệu lịch sử bao giờ cũng nghèo nàn, kém phong phú, kém sinh động hơn bản thân hiện thực lịch sử, bởi nó chỉ là lăng kính phản

ánh lịch sử. Vì vậy, không nên coi lịch sử chỉ là những gì có trong tư liệu lịch sử. Trong khi cố gắng dựng lại toàn cảnh bức tranh của quá khứ, nhà nghiên cứu lịch sử không những phải sử dụng nhiều nguồn sử liệu khác nhau mà còn phải biết khái quát hoá, tổng hợp hoá và đôi khi còn phải sử dụng cả khả năng phán đoán, tư duy lôgic và trí tưởng tượng nữa. Mặt khác, do quan điểm, tri thức của tác giả mà tư liệu lịch sử có khi phản ánh chính xác, khách quan, có khi chủ quan, xuyên tạc sự thật. Vì thế ta phải nghiên cứu kỹ tư liệu, hiểu những gì nó nói tới, cái gì nó im lặng hoặc xuyên tạc và lí giải những điều đó. Đó là nhiệm vụ xác minh và phê phán tư liệu.

Ý nghĩa cụ thể của từng tư liệu đối với từng vấn đề lịch sử không giống nhau. Có tư liệu chỉ phản ánh được một mặt, có tư liệu phản ánh được cái quy luật, cái cơ bản, điển hình, có tư liệu chỉ phản ánh được cái đặc thù, cái riêng... Trong quá trình nghiên cứu và sử dụng, nhà nghiên cứu còn cần phải biết chọn lọc tư liệu.

Khoa học lịch sử có những nguồn tư liệu hết sức phong phú, đa dạng. Tùy thuộc nội dung phản ánh và tính chất của sử liệu, người ta thường chia tư liệu lịch sử thành 7 nhóm sau: tư liệu thành văn; tư liệu vật chất; tư liệu truyền miệng dân gian; tư liệu ngôn ngữ; tư liệu dân tộc học; tư liệu phim ảnh, băng ghi hình; tư liệu băng ghi âm.

Nghiên cứu lịch sử thường được bắt đầu từ việc đặt vấn đề nghiên cứu, sau đó là công tác chuẩn bị tư liệu và cuối cùng là giải quyết vấn đề trên cơ sở khai thác tư liệu. Công tác chuẩn bị tư liệu vừa có nhiệm vụ xác định vấn đề nghiên cứu, vừa nhằm cung cấp cơ sở cho việc giải quyết vấn đề. Nó bao gồm 4 bước: sưu tầm; phân loại; chọn lọc; xác minh và phê phán tư liệu.

Đối với khoa học LSD, tư liệu LSD giữ một vị trí đặc biệt quan trọng trong việc khôi phục

lại bức tranh trung thực của lịch sử, phác họa toàn bộ lịch sử cách mạng sinh động và phong phú của Đảng. Tư liệu LSD là nguồn sử liệu được hình thành trong quá trình hoạt động của Đảng, chuyển tải thông tin, phản ánh một cách sinh động và đầy đủ quá trình hoạt động, những bài học, kinh nghiệm quý báu trong lãnh đạo, chỉ đạo công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chế độ mới XHCN trên tất cả các lĩnh vực của ĐCS Việt Nam từ khi ra đời đến nay.

Bên cạnh nguồn sử liệu thành văn, cần kết hợp khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác như hồi ký, hiện vật, di tích... Ngoài những tài liệu của ta, cần khai thác cả tài liệu của đối phương có liên quan đến hoạt động của Đảng ta, nhưng sử dụng phải hết sức chặt chẽ, thận trọng và có phê phán.

Bất kì tư liệu lịch sử nào dù ít hay nhiều đều chứa đựng những thông tin chân thực về xã hội của thời kì lịch sử sinh ra chúng. Tư liệu LSD là sản phẩm của trí tuệ tập thể, thể hiện khả năng, bản lĩnh, trình độ và nghệ thuật lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng nói chung, từng cấp bộ Đảng nói riêng. Tư liệu LSD là nguồn thông tin chính thức của Đảng, là chứng cứ đáng tin cậy phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết công tác, nghiên cứu của các cơ quan và tổ chức Đảng, là nguồn sử liệu quan trọng nhất, chính xác nhất phục vụ cho việc nghiên cứu và biên soạn LSD. Do vậy, ngay khi miền Nam chưa được giải phóng, Đảng và Chính phủ đã thấy được tầm quan trọng của những tài liệu của miền Nam tập kết. Công văn số 1698-G1 của Thủ tướng Chính phủ, ngày 18 - 4 - 1959, đã chỉ rõ: "Những hồ sơ tài liệu này là những văn kiện đặc biệt quan trọng vì nó bao gồm các mặt hoạt động của miền Nam, phản ánh sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, tinh thần đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam.

Hiện nay, những văn kiện này rất cần thiết cho việc nghiên cứu tình hình miền Nam và sau này sẽ có tác dụng rất lớn đối với công tác miền Nam lúc nước nhà thống nhất⁶.

Bước sang thời kỳ cả nước thống nhất đi lên CNXH, Đảng ta càng coi trọng vai trò của tài liệu lưu trữ nói chung, tư liệu LSD nói riêng đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày 20 - 4 - 1983, Ban bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 18/CT-TW nêu rõ: "Tài liệu lưu trữ của Đảng ta phản ánh mọi mặt hoạt động của Đảng và của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, giữ một vị trí đặc biệt trong toàn bộ tài liệu lưu trữ quốc gia. Vì vậy, cần tập trung thống nhất việc quản lý và khai thác tài liệu lưu trữ của Đảng để phục vụ công tác lãnh đạo của Trung ương, của các ngành, các cấp, phục vụ việc tổng kết kinh nghiệm, xây dựng lịch sử Đảng"⁷.

Tư liệu LSD là một loại di sản văn hóa đặc biệt, là chứng cứ xác thực của lịch sử, có ý nghĩa rất lớn đối với việc nghiên cứu lịch sử nói chung, LSD nói riêng. Khai thác một cách triệt để và toàn diện tư liệu LSD sẽ góp phần quan trọng nâng cao chất lượng của các công trình nghiên cứu và đổi mới công tác nghiên cứu LSD. Hiện nay, nguồn tư liệu LSD mà chúng ta còn lưu giữ được tương đối đầy đủ, là điều kiện thuận lợi mở ra cho khoa học LSD những khả năng mới trong việc làm sáng tỏ nhiều vấn đề của LSD, đặc biệt là thời kì Đảng cầm quyền.

Đối với khoa học lịch sử nói chung, khoa học LSD nói riêng, trước khi sử dụng, bất cứ một nhà nghiên cứu nào cũng cần phải tiến hành phê phán và xác minh tư liệu. Thực tiễn nghiên cứu lịch sử đã gặp không ít tư liệu giả cả về nội dung và hình thức. Hoặc trong quá trình bảo quản, tư liệu có thể mất, bị hỏng, bị rách một phần,... buộc phải sử dụng bản sao, bản phục chế... Vì thế các tư liệu cần được xác

minh, phê phán nhằm xác định giá trị của tư liệu để từ đó sử dụng chúng đúng đắn trong các công trình nghiên cứu và xây dựng được một tổng thể đầy đủ các tư liệu đã xác minh. Đó là cơ sở để xây dựng và kiến lập tổng thể các sự kiện của một công trình nghiên cứu, đặc biệt trong khoa học LSD. Quá trình xác minh, phê phán tư liệu có hai giai đoạn và cũng là hai nội dung lớn, hai phương pháp khác nhau: phê phán phân tích và phê phán tổng hợp.

Phê phán phân tích là: xác định tính chính xác của tư liệu; xác định thời gian ra đời của tư liệu; xác định địa điểm ra đời của tư liệu; tác giả của tư liệu; động cơ phản ánh của tư liệu; vấn đề văn bản của tư liệu; phân tích tính lôgic của tư liệu; đánh giá sự đúng đắn, đầy đủ và giá trị khoa học khách quan của tư liệu. Ngoài ra, cần xác định những mối quan hệ cơ bản và những mối tương quan của các sự kiện lịch sử. Để xác định được điều đó cần sắp xếp các sự kiện, biến chúng từ một hỗn hợp các sự kiện thành một hệ thống, một dãy các sự kiện. Việc xây dựng một tập hợp tư liệu lịch sử cho phép xác định những sự kiện chủ yếu, những mối quan hệ chủ yếu giữa các sự kiện - đó chính là nhiệm vụ của phê phán tổng hợp tư liệu, một điều kiện cần thiết, quan trọng để đi sâu vào bản chất của các sự kiện, hiện tượng hay biến cố lịch sử.

Như vậy, trong nhận thức lịch sử nói chung, LSD nói riêng, tư liệu LSD là những cơ sở, phương tiện và công cụ không gì có thể thay thế được. Bởi vì, tư liệu LSD là những bằng chứng lịch sử chuẩn xác, phản ánh toàn diện và chân thực mọi hoạt động của Đảng. Do vậy, để khoa học LSD "có tác dụng lớn đối với việc nâng cao trình độ lý luận, tư tưởng trong Đảng và giúp ích thiết thực cho công tác lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay... Phải phấn đấu nâng cao chất lượng tổng

kết, không phải chỉ dừng lại ở mức kinh nghiệm cụ thể, rời rạc mà phải đem chủ nghĩa Mác - Lê-nin soi rọi vào thực tế, nâng cao những kinh nghiệm cụ thể lên trình độ lý luận và tư tưởng, do đó rút ra những bài học sâu sắc, sinh động để giáo dục cho toàn Đảng"⁸, cần phải đổi mới nhận thức về vai trò, vị trí của tư liệu lịch sử đối với công tác nghiên cứu và biên soạn LSD. Từ đó đổi mới cách thức, biện pháp trong công tác sưu tầm, lưu trữ, thẩm định, khai thác các nguồn tư liệu lịch sử trên cơ sở nắm vững và vận dụng phương pháp luận mác xít, góp phần giữ gìn và phát huy hơn nữa giá trị của khoa học LSD.

1. ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr. 13

2. V.I.Lê-nin *Toàn tập*, NXB Tiến bộ, M, T. 23, tr. 349

3. Văn phòng Trung ương Đảng: *Báo cáo công tác văn thư - lưu trữ, tháng 11 - 1959*, Tài liệu lưu trữ Trung ương Đảng, phòng Văn phòng Trung ương, hồ sơ 65

4. Văn phòng Trung ương Đảng: *Công văn ngày 9 - 10 - 1961, gửi Ban bí thư về xây dựng ngành lưu trữ*, Tài liệu lưu trữ Quốc gia III, phòng Cục lưu trữ Nhà nước, hồ sơ số 5

5. Trường - Chinh: *Lược ghi ý kiến phát biểu trong Hội nghị bàn về công tác nghiên cứu lịch sử Đảng đầu năm 1966*, Tư liệu Khoa lịch sử Đảng, Học viện CTQG Hồ Chí Minh, tr. 17

6. Cục lưu trữ: *Những văn kiện chủ yếu của Đảng và Nhà nước về công tác công văn, giấy tờ và công tác lưu trữ*, 1982, tr. 29

7. Chỉ thị số 18 - CT/TW, ngày 20 - 4 - 1983 của Ban bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường chỉ đạo công tác lưu trữ, Tài liệu của Đảng, tr. 1

8. Báo cáo về sửa đổi Điều lệ Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III, ST, H, 1960.